MES LIGHTING
Products Specification

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MHL674

© MES JSC 10/2018

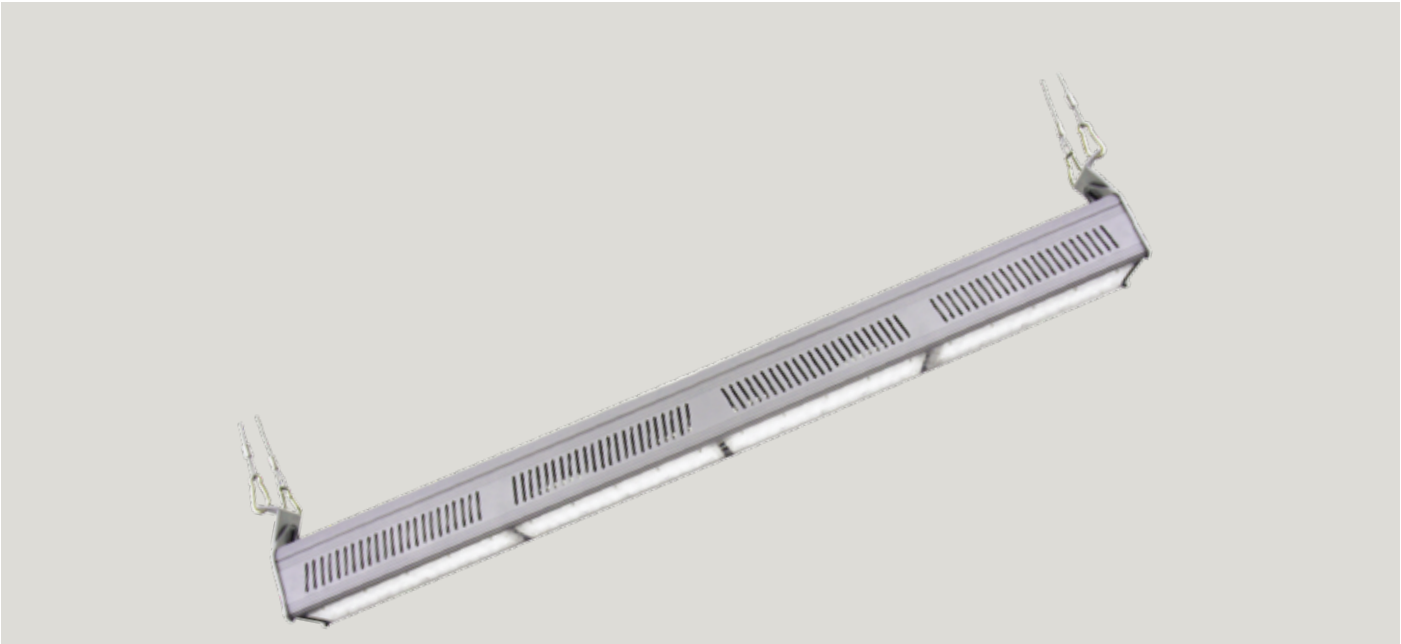

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

- Điện áp vào: 180-240VAC
- Tần số: 50/60Hz
- Dải công suất: 200W
- Hiệu suất: >90% @220VAC
- Hệ số công suất: PF ≥0.98
- Bảo vệ: hở mạch, ngắn mạch đầu ra; quá áp đầu ra (OVP); quá nhiệt (OTP); các chế độ bảo vệ tự động phục hồi (AR)
- Màu sắc ánh sáng: Trắng tự nhiên, trắng lạnh
- Chỉ số hoàn màu: CRI ≥80
- Bảo vệ chống thâm nhập: IP65
- Vật liệu thân đèn: Hợp kim nhôm
- Màu sắc sản phẩm: Xám
- Tuổi thọ @ Ta 25°C: 50.000h
- Nhiệt độ hoạt động: -25°C ÷ +45°C

ỨNG DỤNG

- Phù hợp chiếu sáng xưởng sản xuất, nhà máy nhà kho...
- Thay thế cho các loại đèn cao áp Sodium, Metal Halide

MÃ SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC	CÔNG SUẤT	QUANG THÔNG	MÀU SẮC	NHIỆT ĐỘ MÀU	GÓC CHIẾU
MHL672-100WS578LD4X6	620x115x144	100W	11700lm	Trắng lạnh	5700K	60*120°
MHL672-100WS408LD4X6	620x115x144	100W	11700lm	Trắng tự nhiên	4000K	60*120°
MHL673-150WS578LD4X6	887x115x144	150W	17600lm	Trắng lạnh	5700K	60*120°
MHL673-150WS408LD4X6	887x115x144	150W	17600lm	Trắng tự nhiên	4000K	60*120°
MHL674-200WS578LD4X6	1154x115x144	200W	23400lm	Trắng lạnh	5700K	60*120°
MHL674-200WS408LD4X6	1154x115x144	200W	23400lm	Trắng tự nhiên	4000K	60*120°

Thông tin chung

Kiểu lắp đặt	Treo	**Chu kỳ bật tắt**	50000
Kiểu kết nối	Domino 3 cực tính (L-N-G)	**B50L70**	50000h
Ứng dụng	Công nghiệp		
Tuổi thọ	50000 h		

Thông số về điện

Điện áp vào	100-240VAC	**Hệ số công suất**	>0.98
Tần số	50/60Hz	**Thời gian khởi động**	0.5 s
Công suất	200W		
Dòng điện @220V	910mA		

Thông số về quang

Nhiệt độ màu	CCT 5700K/4000K	**Góc chiếu**	60*120°
Quang thông	23400lm/23400lm	**LLFM @ 50000 h**	70%
Hệ số hoàn màu	>80	**Chip LED**	Lumileds
Hiệu suất phát quang	117lm/W	**Tỉ số S/P**	2.207/1.642/1.191

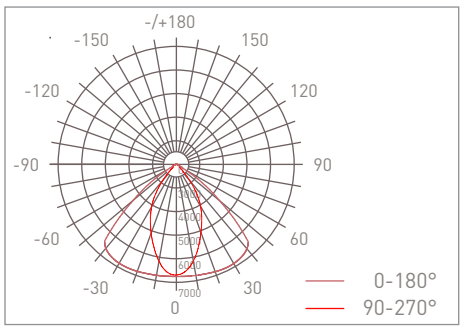

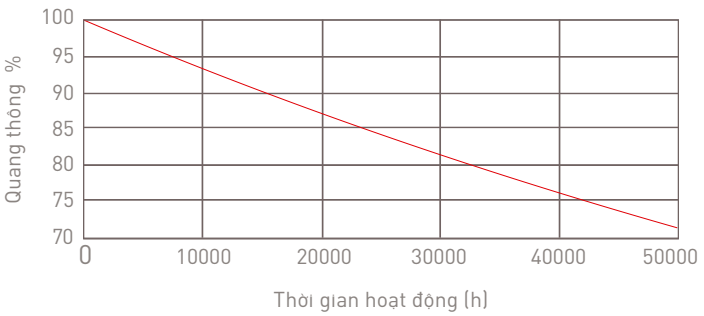

Nhiệt độ hoạt động

Nhiệt độ môi trường (Max)	45°C	**Nhiệt độ lưu trữ (Min)**	-40°C
Nhiệt độ môi trường (Min)	-25°C	**Nhiệt độ vỏ đèn @ Ta 25°C**	46°C
Nhiệt độ lưu trữ (Max)	65°C		

© MES JSC 10/2018

Điều khiển và dimming

Thay đổi độ sáng	Không

Màu sắc và vật liệu

Màu sắc sản phẩm	Xám	**Vật liệu thân đèn**	Nhôm
Vật liệu tấm che bảo vệ	PMMA		
Màu sắc tấm che bảo vệ	Trong suốt		

Kích thước và trọng lượng

Chiều dài	1154mm	**Trọng lượng (N.Weight)**	6500g
Chiều rộng	115mm		
Chiều cao	144mm		

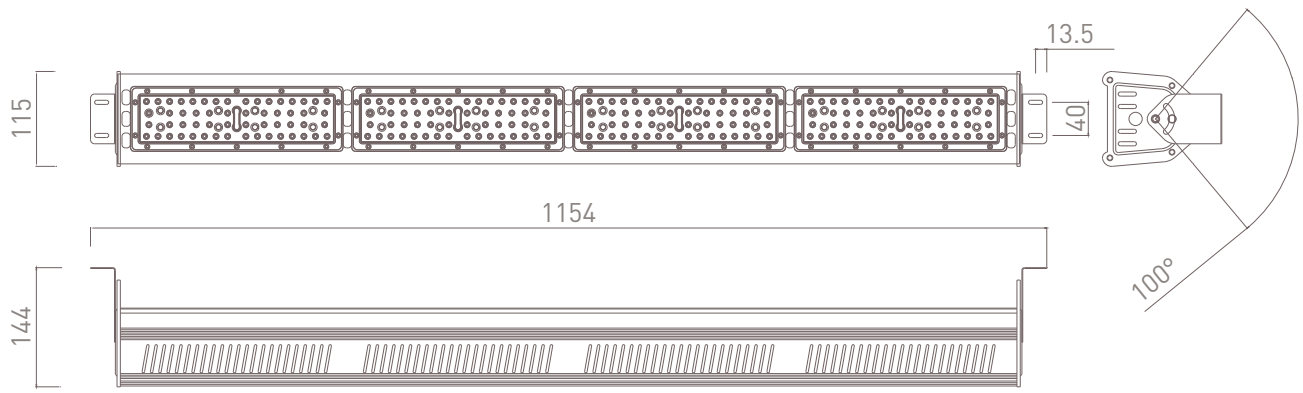

Tiêu chuẩn và chứng nhận

Cấp bảo vệ	II	**Tiêu chuẩn**	TCVN 8781:2011 TCVN 9892:2013 TCVN 10485:2015 ISO 9001:2015
IP	65		
IK	Không xác định		

© MES JSC 10/2018

Thông tin đóng gói

Mã sản phẩm	MHL674-200WS578LD4x6 MHL674-200WS408LD4x6	**Mã ENA/UPC**	8936109026714 8936109026721
Kiểu đóng gói	Hộp giấy, 1		
Kích thước	1200x175x175mm(LxWxH)		
Trọng lượng (G.Weight)	7000g		

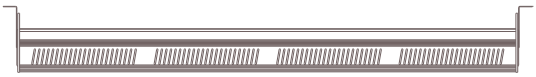

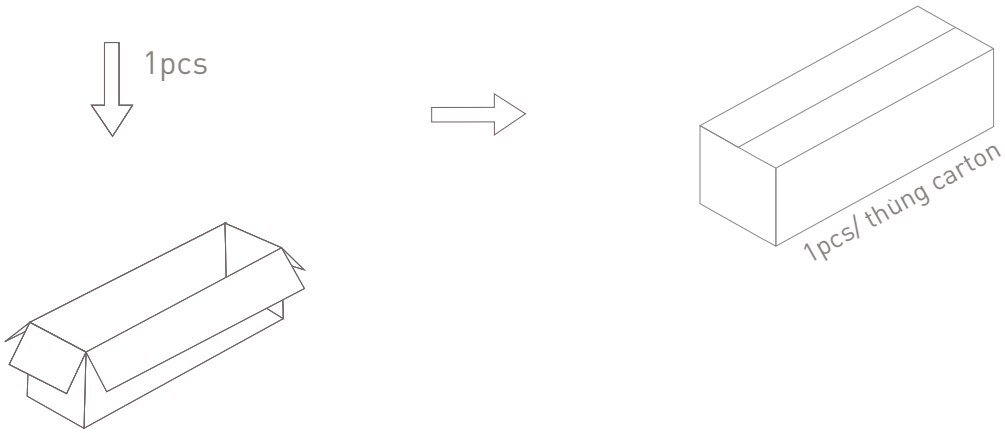

Bảng thông tin kỹ thuật này chỉ để tham khảo, chúng tôi có quyền thay đổi mà không cần thông báo trước. Nếu bạn cần thông tin cập nhật mới nhất, xin vui lòng liên hệ với các đại lý, nhà phân phối hoặc liên hệ với chúng tôi qua website www.mes.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CƠ ĐIỆN MES
37 Huỳnh Văn Lũy, P. Phú Lợi,
TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương
Tel: 0274 3 557799 - Fax: 0274 3 667799
Email: info@mes.vn - www.mes.vn